

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CHÍ LINH
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 23/2025/HSST

Ngày: 05 - 5 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Hậu.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Mai và bà Vũ Thị Linh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Triệu Mùi Nái - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 18/2025/TLST - HS ngày 18 tháng 4 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2025/QĐXXST - HS ngày 24 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo:

Trương Quang T, sinh ngày 02/02/1986 tại thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: Khu dân cư B, phường C, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Quang P (đã chết) và bà Bùi Thị B; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 02/2020/QĐ-TA ngày 06/02/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh đối với Trương Quang T với thời gian áp dụng là 21 tháng. Ngày 24/6/2022 T chấp hành xong quyết định. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/01/2025, đến ngày 10/01/2025 chuyển tạm giam. Hiện nay, bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1985; địa chỉ: Khu dân cư T, phường C, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

*** Người làm chứng:** Anh Nguyễn Văn Q. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy, khoảng 14 giờ ngày 01/01/2025, Nguyễn Văn Q đi bộ từ nhà ở khu dân cư C1, phường C, thành phố Chí Linh đến khu vực sân bóng ở khu dân cư T, phường C, thành phố Chí Linh thì gặp Nguyễn Văn H. Tại đây, Q nhờ H mua hộ 500.000 đồng ma túy đá. Do trước đó H nghe mọi người nói Trương Quang T có ma túy bán và do bản thân H cũng muốn mua ma túy về sử dụng nên H bảo Q “*thế để hỏi thử xem*”. Sau đó H sử dụng tài khoản Messenger “*Nguyễn H*” đăng nhập trên điện thoại Samsung A31 màu xanh, lắp sim số 0962038799 của H gọi đến tài khoản Messenger “*Trương Quang T*” của T bảo “*bạn có không để tôi một triệu*”, ý H bảo T bán cho 1.000.000 đồng ma túy đá. T đồng ý và sử dụng tài khoản Messenger đăng nhập trên điện thoại XIAOMI màu xanh, không lắp sim mà Trí đã mượn của mẹ để là bà Bùi Thị B trước đó để nhắn tài khoản ngân hàng thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV) số 4610842886 mang tên TRUONG QUANG T cho H và bảo H ghi nội dung chuyển khoản là “*cho vay*” nhằm che dấu mục đích mua ma túy. Nhận được tin nhắn, H sử dụng tài khoản ngân hàng BIDV số 4610560461 mang tên NGUYEN VAN H của H chuyển khoản cho T 1.000.000 đồng (gồm 500.000 đồng của H và 500.000 đồng của Q đã đưa tiền mặt cho H). Nhận được tiền, T sử dụng tài khoản Zalo “*Trương Quang T*” gọi đến tài khoản Zalo “*Anh T1*” (theo T khai là Mạc Anh T1, sinh năm: 1984 ở phường C, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, là bạn quen biết xã hội với T) với nội dung: “*Anh ơi bán cho em một triệu*”, T1 hiểu ý là bán cho T 1.000.000 đồng ma túy đá. T1 đồng ý rồi nhắn tài khoản Ngân hàng thương mại cổ phần ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) số 0341007226413 mang tên NGUYEN THI H cho T (T không biết tài khoản của ai). Sau đó, T chuyển 980.000 đồng qua tài khoản này cho T1. Một lúc sau, T1 gọi điện bảo T: “*chưa có đủ nên lấy tạm một ít tý đưa sau*” và bảo T đi xuống ngã ba đường Bích Động để lấy ma túy. T đồng ý và gọi điện hẹn H đi đến ngã tư Thương Bình. H và Q đi đến gần ngã tư Thương Bình thì đứng đợi T. Lúc này T mượn xe mô tô Honda, màu sơn bạc, biển kiểm soát: 34N4 - 6529 của chị Nguyễn Thị P (là hàng xóm của T) đi đến chỗ hẹn với H. Khi đến gần ngã tư Thương Bình gặp H thì T bảo H lên xe rồi chờ H đi, trên đường đi T gọi điện thoại cho T1 thì T1 chỉ chỗ cất giấu ma túy ở gốc cây gần ao ở khu vực gần dốc đường tàu thuộc khu dân cư L, phường C. Lấy được ma túy T đưa cho H còn T đi về nhà. Sau đó Q đến đón H, H đưa túi ma túy cho Q rồi cả hai đi về khu dân cư Việt Tiên Sơn thì H đi về nhà, còn Q đi đến phía sau công ty Hoàn Hảo ở khu dân cư L, phường C rồi bỏ ma túy vừa mua được ra để sử dụng, còn lại một ít trong túi nilon thì Q cất giấu vào túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi đi chơi.

Khoảng 15 giờ cùng ngày, T1 gọi điện bảo T đi ra khu vực dốc đường tàu ở khu dân cư L lấy nốt phần ma túy còn lại mà T1 để trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long giấu trong khe cột điện. Trên đường đi lấy ma túy, T gọi điện cho H đi ra khu vực đường tàu để T đưa ma túy cho. Khi đi đến vị trí T1 mô tả thì T

thấy có một vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng giấu trong khe cột điện gần đường tàu. T mở gói ma túy ra để sể một phần nhỏ ma túy trong túi mua được vào túi nilon mang sẵn rồi cất đi, số ma túy còn lại thì T đưa cho H rồi cả hai đi về. Khi về đến nhà, T cất túi ma túy trên giường ngủ của T mục đích bán lại cho người có nhu cầu. Còn H cầm túi ma túy về nhà thì cất giấu với mục đích để sử dụng cho bản thân.

Khoảng 18 giờ cùng ngày, nhận thấy Nguyễn Văn Q có biểu hiện mới sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an thành phố Chí Linh phối hợp với Công an phường Cộng Hoà mời Q đến trụ sở làm việc, tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể Q, kết quả dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine. Đồng thời, Công an thu giữ trong túi quần phía trước bên phải Q đang mặc 01 túi nilon màu trắng, kích thước (1,5 x 1,8) cm, bên trong bằm dính chất tinh thể màu trắng (niêm phong trong phong bì ký hiệu “I”), Q khai mới sử dụng trái phép chất ma túy như đã nêu trên.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn H, Công an thành phố Chí Linh đã thu giữ 01 túi nilon màu trắng, có viên khóa màu đỏ, kích thước (1,8 x 2) cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (niêm phong trong phong bì ký hiệu “II”) H khai là ma túy, mục đích cất giữ để sử dụng cho bản thân, đồng thời H giao nộp 01 điện thoại Samsung A31 màu xanh, lắp sim số: 0962.038.799.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trương Quang T, lực lượng Công an thành phố Chí Linh đã thu giữ 01 túi nilon màu trắng, có kích thước (1,8 x 2) cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (niêm phong trong phong bì ký hiệu “III”), T khai là ma túy, mục đích cất giữ để bán kiếm lời, đồng thời T giao nộp 01 điện thoại Xiaomi màu xanh, không lắp sim. Quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại là của bà Bùi Thị B nên Công an đã trả lại cho bà B.

Tại Kết luận giám định số: 92/KL-KTHS, ngày 04/01/2025 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, kết luận: Mẫu chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong túi nilon màu trắng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu số “I”, gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu là 0,004 gam; Mẫu chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong túi nilon màu trắng, viên khóa màu đỏ, được niêm phong trong phong bì ký hiệu số “II”, gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu là 0,090 gam; Mẫu chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong túi nilon màu trắng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu số “III”, gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu là 0,077 gam.

Tại bản cáo trạng số 21/CT- VKS - CL ngày 11/4/2025, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đã truy tố bị cáo Trương Quang T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

- *Tại phiên toà:*

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi như nêu trên, thừa nhận việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh đối với bị cáo là đúng và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trương Quang T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Áp dụng khoản 1 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Trương Quang T từ 27 (hai mươi bảy) tháng tù đến 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 02/01/2025. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi Công an tỉnh Hải Dương số 92/KL-KTHS, cơ quan CSĐT - CATP Chí Linh, QĐTC số 07 ngày 02/01/2025, góc phải ký hiệu T1, mặt sau có 03 dấu đỏ giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hải Dương và 03 chữ ký niêm phong mẫu và vật chứng bên trong phong bì: 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì ký hiệu “I” niêm phong mẫu vật gửi đến giám định; 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi Công an tỉnh Hải Dương số 92/KL-KTHS, cơ quan CSĐT - CATP Chí Linh, QĐTC số 07 ngày 02/01/2025, góc phải ký hiệu T2, mặt sau có 03 dấu đỏ giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hải Dương và 03 chữ ký niêm phong mẫu và vật chứng bên trong phong bì: 0,057 gam ma túy, loại Methamphetamine, 01 vỏ túi nilon màu trắng viền khóa màu đỏ, 01 vỏ phong bì ký hiệu “II” niêm phong mẫu vật gửi đến giám định; 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi Công an tỉnh Hải Dương số 92/KL-KTHS, cơ quan CSĐT - CATP Chí Linh, QĐTC số 07 ngày 02/01/2025, góc phải ký hiệu T3, mặt sau có 03 dấu đỏ giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hải Dương và 03 chữ ký niêm phong mẫu và vật chứng bên trong phong bì: 0,044 gam ma túy, loại Methamphetamine, 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì ký hiệu “III” niêm phong mẫu vật gửi đến giám định. Tịch thu cho tiêu hủy 01 sim điện thoại có số seri 8984048000301220606. Tịch thu cho phát mại sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A31, màu xanh, số IMEI 1: 354565114853900, số IMEI 2: 354565114853908, máy đã qua sử dụng. Kiến nghị Tập đoàn công nghiệp - Viễn thông quân đội (Viettel) thu hồi 01 số thuê bao: 0962038799, đồng thời tịch thu số tiền hiện có trong tài khoản của số thuê bao di động trên là 14.682 đồng để nộp vào ngân sách nhà nước. Tịch thu số tiền 20.000 đồng hiện đang bị phong tỏa trong tài khoản Ngân hàng thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam - chi nhánh Hải Dương số 4610842886 mang tên TRUONG QUANG T. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trương Quang T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Chí Linh, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với biên bản làm việc, biên bản khám xét, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 14 giờ ngày 01/01/2025, tại khu dân cư L, phường C, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Trương Quang Trí đã có hành vi bán trái phép 1.000.000 đồng tiền ma túy, loại Methamphetamine cho Nguyễn Văn H (trong đó H mua hộ Quân 500.000 đồng tiền ma túy). Do chưa đủ ma túy để giao cho H nên T giao trước 01 gói. Sau khi nhận được ma túy, Hùng đưa cho Q rồi đi về nhà, còn Q đi đến sau Công ty Hoàn Hảo thuộc phường Cộng Hoà để sử dụng một phần ma túy, số ma túy còn lại trong túi nilon Q giấu trong người để sử dụng dần. Khoảng 15 giờ cùng ngày, T gọi điện bảo H đến khu vực đường tàu thuộc khu dân cư L, phường C, thành phố Chí Linh để lấy nốt số ma túy còn lại mà T chưa giao đủ trước đó cho H. Sau khi nhận được ma túy, H cầm về nhà cất giấu để sử dụng cho bản thân. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, thấy Quân có biểu hiện mới sử dụng trái phép chất ma túy, Công an thành phố Chí Linh đã tiến hành làm việc với Q, Q khai nhận hành vi của mình và lấy trong người ra giao nộp 01 túi ma túy có trọng lượng 0,004 gam, loại Methamphetamine. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn H, lực lượng Công an đã thu giữ: 01 túi ma túy có trọng lượng là 0,090 gam, loại Methamphetamine. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trương Quang T, lực lượng Công an đã thu giữ: 01 túi ma túy có trọng lượng là 0,077 gam, loại Methamphetamine.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự và ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi mua bán chất ma túy là trái pháp luật, bị nghiêm cấm nhưng vì mục đích tư lợi nên đã cố ý thực hiện. Bị cáo bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn Hùng với khối lượng 0,094 gam, loại Methamphetamine và cất giấu để bán trái phép 0,077 gam, loại Methamphetamine với mục đích kiếm lời. Nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do đó, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố

Chí Linh, tỉnh Hải Dương đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy rằng: Bị cáo là người có nhân thân xấu, không có tiền án và tiền sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai nhận tội nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo mục đích trừng trị, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và không có thu nhập nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với: 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì ký hiệu “I” niêm phong mẫu vật gửi đến giám định được đựng trong 01 phong bì niêm phong góc phải ký hiệu T1; 0,057 gam ma túy, loại Methamphetamine, 01 vỏ túi nilon màu trắng viền khóa màu đỏ, 01 vỏ phong bì ký hiệu “II” niêm phong mẫu vật gửi đến giám định được đựng trong 01 phong bì niêm phong góc phải ký hiệu T2; 0,044 gam ma túy, loại Methamphetamine, 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì ký hiệu “III” niêm phong mẫu vật gửi đến giám định được đựng trong 01 phong bì niêm phong góc phải ký hiệu T3 là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A31, màu xanh, số IMEI 1: 354565114853900, số IMEI 2: 354565114853908, máy đã qua sử dụng và 01 sim điện thoại có số seri 8984048000301220606 là tài sản cá nhân của anh Nguyễn Văn H. Anh H đề nghị không nhận lại điện thoại và sim điện thoại, đề nghị Tòa án tịch thu. Xét chiếc điện thoại được anh H sử dụng để liên lạc mua ma túy của bị cáo T hiện còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho phát mại sung quỹ nhà nước, còn sim điện thoại hiện không còn giá trị nên cần tịch thu cho tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Kiến nghị Tập đoàn công nghiệp - Viễn thông quân đội (Viettel) thu hồi 01 số thuê bao: 0962038799, đồng thời tịch thu số tiền hiện có trong tài khoản của số thuê bao di động trên là 14.682 đồng để nộp vào ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 20.000 đồng trong tài khoản Ngân hàng hương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam - chi nhánh Hải Dương số 4610842886 mang tên TRUONG QUANG T là tiền do bị cáo phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Đối với người bán ma túy cho bị cáo Trí theo bị cáo khai tên là Mạc Anh T1, sinh năm 1984 ở C – Chí Linh – Hải Dương, quá trình điều tra không xác minh được nhân thân, lý lịch nên không đặt ra việc xử lý nên không xem xét.

Anh Nguyễn Văn H mua số lượng ma túy của bị cáo T là 0,094 gam, loại Methamphetamine để sử dụng cho bản thân và mua hộ anh Nguyễn Văn Q. Xét trường hợp của anh H không đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an thành phố Chí Linh đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ nên không xem xét. Quá trình điều tra xác định bị cáo Trương Quang T và anh Nguyễn Văn Q có sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an thành phố Chí Linh đã ra các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ nên không xem xét.

Bà Bùi Thị B cho bị cáo T mượn điện thoại nhưng không biết T sử dụng điện thoại để liên lạc giao dịch mua bán trái phép chất ma túy nên cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại điện thoại cho bà B và không đặt ra việc xử lý đối với bà B nên không xem xét.

Bà Nguyễn Thị P cho bị cáo T mượn 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu sơn bạc, biển kiểm soát: 34N4 - 6529 là tài sản cá nhân của bà nhưng không biết T sử dụng xe để đi mua bán trái phép chất ma túy nên cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe cho bà P và không đặt ra việc xử lý đối với bà P nên không xem xét.

Quá trình điều tra đã xác định bà Nguyễn Thị H nhận tiền qua tài khoản Ngân hàng Thương mại cổ phần ngoại thương Việt Nam số 0341007226413 mang tên NGUYEN THI H để đổi tiền mặt cho người thanh niên lạ mặt nhưng không biết thực tế số tiền này là bị cáo T trả cho người bán ma túy có tên Mạc Anh T1 qua tài khoản của bà nên không đặt ra xử lý đối với bà H nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Tuyên bố: Bị cáo Trương Quang T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Trương Quang T 27 (hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 02/01/2025.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

- Về xử lý vật chứng:

Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi Công an tỉnh Hải Dương số 92/KL-KTHS, cơ quan CSĐT - CATP Chí Linh, QĐTC số 07 ngày 02/01/2025, góc phải ký hiệu T1, mặt sau có 03 dấu đỏ giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hải Dương và 03 chữ ký niêm phong mẫu và vật chứng bên trong phong bì: 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì ký hiệu “I” niêm phong mẫu vật gửi đến giám định; 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi Công an tỉnh Hải Dương số 92/KL-KTHS, cơ quan CSĐT - CATP Chí Linh, QĐTC số 07 ngày 02/01/2025, góc phải ký hiệu T2, mặt sau có 03 dấu đỏ giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hải Dương và 03 chữ ký niêm phong mẫu và vật chứng bên trong phong bì: 0,057 gam ma túy, loại Methamphetamine, 01 vỏ túi nilon màu trắng viền khóa màu đỏ, 01 vỏ phong bì ký hiệu “II” niêm phong mẫu vật gửi đến giám định; 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi Công an tỉnh Hải Dương số 92/KL-KTHS, cơ quan CSĐT - CATP Chí Linh, QĐTC số 07 ngày 02/01/2025, góc phải ký hiệu T3, mặt sau có 03 dấu đỏ giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hải Dương và 03 chữ ký niêm phong mẫu và vật chứng bên trong phong bì: 0,044 gam ma túy, loại Methamphetamine, 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì ký hiệu “III” niêm phong mẫu vật gửi đến giám định.

Tịch thu cho tiêu hủy 01 sim điện thoại có số seri 8984048000301220606.

Tịch thu cho phát mại sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A31, màu xanh, số IMEI 1: 354565114853900, số IMEI 2: 354565114853908, máy đã qua sử dụng. Kiến nghị Tập đoàn công nghiệp - Viễn thông quân đội (Viettel) thu hồi 01 số thuê bao: 0962038799, đồng thời tịch thu số tiền hiện có trong tài khoản của số thuê bao di động trên là 14.682 đồng để nộp vào ngân sách nhà nước.

(Vật chứng hiện do Chi cục thi hành án dân sự thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16/4/2025 giữa Công an tỉnh Hải Dương và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương).

Tịch thu số tiền 20.000 đồng hiện đang bị phong tỏa trong tài khoản Ngân hàng Thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam - chi nhánh Hải Dương số 4610842886 mang tên TRUONG QUANG T theo Lệnh phong tỏa tài khoản số A131/LPT-CSMT ngày 31/3/2025 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương.

- Về án phí: Buộc bị cáo Trương Quang T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Chí Linh;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hải Dương;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Hải Dương;
- Tập đoàn công nghiệp - Viễn thông quân đội (Viettel) (đ/c: Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội);
- Chi cục THADS TP Chí Linh;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thị Hậu